

Lục Tỉnh Tân Văn

Directeur Politique - L. MARTY
Admin. Général - NGUYỄN-V. CỬA
ADMINISTRATION
BY RÉDACTION :
 Saigon, Rue Cathala, 153-155 (1er Etage)
 Téléphone N° 175

GIÁ BÀN:
 Nam-bộ, Trung-bộ và Cao-mai
 Một năm 6\$ 00
 Sáu tháng 3 50
 Ba tháng 2 00
 Mua báo thì kể từ ngày
 mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng
 mà phải trả tiền trước.

開新省六
 MỖI TUẦN LẼ RA BA KỶ:
NGÀY THỨ HAI NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
 Mỗi số báo lẻ 0304
 TELEPHONE N° 175 Adresse télégr. : LUCTINE-SAIGON

GIÁ BÀN:
 Bắc-Kỳ, Lào, Đại-Pháp
 VÀ TRƯỚC ĐIA.
 Một năm 7\$ 00
 Sáu tháng 4 00
 Ba tháng 2 25
 On s'abonne sans frais dans
 tous les bureaux de poste.

POUR LES ABONNÉS, s'adresser
 à SAIGON: Aux bureaux du Journal.
 à HANOI: Aux bureaux du Trung-
 Bắc-Tân-Văn.
 On traite à forfait pour les
 contrats de longue durée. Les
 prix sont payables d'avance.

MỤC LỤC

1. - Hội cần kiệm đã đến.
2. - Âu-châu điện-báo.
3. - Lễ Tổng chung.
4. - Sát nhơn.
5. - Cách-trị nhệp-miền.
6. - Hai chữ văn-minh.
7. - Thông báo.
8. - Báo việc quan.

9. - Sĩ-phạm Học-khoa.
10. - Khôi hài.
11. - Văn nghệ.
12. - Thơ.
13. - Thuyền đổ.
14. - Tin Đông-dương.
15. - Trình tham tấu/thuyết.
16. - Đoàn thiên tấu thuyết.

HỘI CẦN KIỆM ĐÃ ĐẾN

Annam xin ghé mắt, ghi đề kể lâu dài

Nào những ai nghĩ cho mình chánh thể dân Annam, nào những ai là tay ưa thể mần thời hết lòng vì bạn, dóm thây cái chòi Đoàn-thê đã nảy mạnh như vậy há chẳng vui. Chẳng những người Annam vui mà thôi, tôi dám tưởng đoàn-anh mình là người Langea ở đây, thây vậy cũng vui, vui là vui thây cái công giáo-đức Annam sáu mươi năm nay chẳng ừng. Những giọt mồ-hôi lau chùi chưa ráo ấy, cái ngọn gió Nam ngày nay đây hiu-hiу thời mắt cá mình, quên hết công khó nhọc bấy lâu, gieo trồng hội văn-minh Pháp-quốc. Hội văn-minh ấy gieo đã lên, lên dạng một gốc văn-minh, tuy bấy lâu-vi thiếu phân, ẻo-uộc mặc dầu, nay gặp lúc đóng mần xuân lai, cội văn-minh ấy đã đâm tược nảy chồi rất mạnh. Chờ mạnh này đây kêu là chòi Đoàn-thê, dám hỏi người có công gieo trồng, vung phân tưới nước, ngày nay trông thây chẳng mừng lòng sao? Mừng lắm chớ, vui lắm chớ, song dóm anh ta bỏ hỡi còn ngại ngần, hỏi thăm trong bụng rằng: Cái mần này có đời dựng cái buồn thăm kia chăng, cái vui này có đời dựng cái công khó nhọc kia chăng? Nếu đoàn anh ta là người Langea hỏi vậy, phen ta là em út phải trả lời sao đây? - Chắc ai cũng đáp rằng: Đàng... Đàng... Đàng... đề đời dựng như trở tay, các anh chớ ngại-ngần, vì nhờ sức các anh day bảo sáu mươi năm nay, đề nhiều gương báu trước mắt, đoàn em đã triêm nhiệm rồi; những việc ngày nay đoàn em làm ra đây, cũng chắc chắn, bền bỉ, sẵn-sơt như việc của các anh làm từ ấy những nay đó vậy. Đoàn em há dám ngo-ngáo cho thẹn đến các anh sao?

Một đều các anh phải xét rằng cái chòi đoàn-thê của em còn non, tuy mạnh mẽ dầu, tuy em lo lắng vung phân mặc dầu, cũng trong cậy sức anh che chở. Các anh còn thêm một chút công che chở nữa cho cái chòi đoàn thê em cứng-cắc rồi, dầu các

em phải làm thân trâu ngựa mà đến bồi, đoàn em cũng không phiền đạ.

Ngày nay các anh xem lấy đó mà coi, cái đoàn-thê của em đã trắng khắp rồi, nhiều ít chia nhau, dúi no chịu với nhau, quyết vực lợi cho nhau, giúp nhau, đỡ nhau rồi đó.

Trả lời như vậy, trong đoàn anh, có người mừng cười và nói: « Phải, lời tiên-đệ nói quả có vậy, song trong mười chưa được một. Như cà-phê bành-nước các em có bán, các em có chợ mua, còn nhiều nghề khác, các em tránh dáu cho khỏi. Anh thây... »

« Nghề bán thịt heo, thịt bò sao em không làm, nghề bán cơm, bán cháo, sao em không bán, nghề làm nham làm đèn giấy tiền vàng bạc, sao em không làm, nghề đeo gười, chổi dũa, sao em bỏ qua, nghề thợ mộc, thợ rèn, sao em không học? Anh chỉ thây em có làm dấm giấm, may quần may áo, tiệm bán hàng bấc, hàng tàu, tiệm khách-sạn, tiệm sửa xe, bày gì đây nổi thêm tiệm nước-tiệm cà-phê, thì hết... »

Tức thì tôi đáp rằng: « Quả vậy, song em đã nói với anh rằng: em còn yếu ớt, xin nhờ anh sức anh, em vừa mới biết đi, nhờ mà vọt chạy. Tuy trong xứ tiếng em em chưa bao nhiêu, song chữ đoàn-thê của em chẳng phụ. »

Tuy những nghề mọn, anh kể trên, nay em chưa làm, chớ ngày mai cũng có. Một đều nên nói là anh em, thì em, của em chưa biết cần kiệm; măng có e cần công người nói tham lam, kiếm của người cho là há-thời. Măng sợ vậy mà làm lúc vui chời bỏ mất ngày giờ, tham tốt tham xính mà ra lãng phí.

Em nghĩ nếu muốn chữ đoàn thê vững dặt, muốn tranh quyền lợi mà chẳng biết cần kiệm, thì chẳng khác nằm trong mùng thóc mà giữ dĩa

AU-CHÂU ĐIÊN BÁO

HAVAS

Paris, le 23 Août 1919.

Ông Poincaré khấn chiến-địa
 Đức Giám-quốc Poincaré viếng chiến địa Lorraine năm 1870. Ngài đã đến thành Metz há tánh thây đều tung hồ chức tưng.

Liên-hiệp với nước Hongrie
 Hội Liên-hiệp Công-dồng có gửi điện tin qua troan cho làn Hội-phái của Liên-hiệp cư tại thành Budapest là kinh-dó nước Hongrie phải trún tồ cho Chánh-phủ nước Hongrie, biết rằng lấy làm bất tiện cho Liên-hiệp kiến an cùng Chánh-phủ đương kim của nước Hongrie, xét vi Chánh-phủ đương kim ấy là Chánh-phủ ngừa lúc ly loạn mà lập nên, lai đề cho một người hoàng-thân quốc-thích của đế-quyền chứa đầy tội lỗi trong đám em qua mới rồi, lên mà cảm giêng mong nước. Khuyên cho các trún nước Hongrie hãy hội lấy lòng há-tánh trong nước và đề quyén cho há-tánh chọn cử lỵ người mà lập Thượng-nghị-viện khác. Khi ấy Liên-hiệp mới chịu bàn lỵah việc kiến an cho.

Trong nước Maroc
 Một đám phân-quốc cướp đánh đón phía Nam tỉnh Taza, bị thời; háv người lính tập thác trong đám loạn chiến. Còn bên các châu thuộc đất của nưc Espagne thì đầy loạn vậy chặc một đóm quân Espagnol; bởi cơ sủg đống Espagnol nó không ngớt tiếng.

Paris, le 24 Août 1919.

Văn-trình

Một cái máy hát anh hay, thính lịch ngưng máy, song máy, tưng tới làng Koufra cách tỉnh Saint Louis 17 gheát (thước mới). Người ngồi trên vô hai, bỗng bật tin lâu là tại đám làng Koufra trước đã bỏ làng Koufra tới làng Adrar mà ở, nên không thể báo tin cho gặp.

Thông tướng Boisdeffre
 qui v

Thông-tướng Boisdeffre qui v

Trong nước Hongrie
 Thượng-Lớg Josep lên làm trún-quốc nước Hongrie lập ông Friedrich lên làm thừa-tướng kim-lực-bộ, nay vi Liên-Hiệp không bằng lòng nhìn nên đã từ vi.

Xe lửa trật bánh
 Xe lửa đàng thành Pau qua thành Bordeaux bị trật đường rầy tại Arrix, lỵ hành bị vít vằm cơ với bảy người chết.

giam, mà ngoài quên dóm của, muốn tác mươn bắt cá mà quên chặn đường nước vậy.

MỘC-HI B-LÀU.

Nước Roumanie với nước Hongrie

Liên-Hiệp xin nước Roumanie phải kể những tài vật đã thâu nạp trong nước Hongrie đặng lỵah mà trừ bớt cho nước Roumanie những số tiền phải đống cho Roumanie y theo các điều giao trong hòa-ước.

Paris, le 25 août 1919

Phản giá
 Đức Giám-quốc Poincaré viếng chiến địa Lorraine là chiến địa năm 1870 và 1914 được há tánh tung hồ chức tưng rồi phản giá hội thành Paris.

Nội công
 Hình-bộ Pháp đã troan mở đường tra xét vụ M. Judet cựu tổng-lý báo l'Éclair, đưng cư tại nước Suisse, nội công vuôi địch quốc.

Bừu-tư-vực táng bại
 Binh dất Ukraine thời Bừu-tư-vực đàng chiếm thành Kieff. Bừu-tư-vực đàng cũng đã bỏ thành Cronstadt vi bị chiến thuyên của An-ê đánh ép.

Lễ Tổng-chung
 Bà NGUYỄN-VĂN-CỬA

Bà Nguyễn-văn-Cửa chủ-nhơn nhà in Union-tạ thế hôm ngày 20 Aout 1919, hưởng thọ 41 tuổi. Ngày 24 Aout táng tại làng Tân-sơn-nhứt.

Khi đưa linh-cửu lên đàng, các viên quan Tây, Nam và các thân-bằng-hữu của quan Huyện Ng-dại-nhơn, tỉnh hậu cổ kể sao cho xiết. Và lại khi đệ linh-cửu há thặng xa thì bán đàng Tây, Nam đây đây chặt nẻo. Từ đưng Catinat phát đản ra cho đến cuộc đất nhứt-mộ của ngài nơi làng Tân-sơn-nhứt thì nhạc ấy t đi giọng nghiêm-trang, nhạc Nam tiếng càng ai thich.

Khi đưa linh-cửu nơi đến mộ phân-tôi, giới lỵah người con đưa ké mặt, buồn cảm-xiết vô số. Con người đến ngân-thu viên quyết như vậy, ông Nguyễn-từ-Chức Chánh-thực-tư-tá báo Nam-Trung bước ra đưng trước mộ phân-tôi niệm ai-bi

XA-BONG MAT-XAY
 Tốt nhất cái đồng-dương

Con ngựa một sừng

HAO-VINH Công-tý
 (HANG ANNAM)
 106 Rue Lafayette, Saigon
 SAINT REGIS

mà đọc một bài vĩnh-quyết như vậy :

CÁC ÔNG, CÁC BÀ,

Tôi xin đứng trước phần-mộ đây mà tỏ lòng bi thảm và tiếc nhớ, được tánh của bà huyện Ng.-đại-nhơn hôm nay phải rời nọ thể vĩnh biệt chúng ta, đăm vóc người lép vế bà thướt dát.

Vốn bà thướt sanh-bình đức hạnh khoan-hòa tánh tình ôn-hậu. Việc xử thế không kiêu không lẫn, đạo xướng-tùy ven và nghĩa tạo-khương, còn bề nội-trợ thì bà lại ung-dung tiết kiệm, nghiệp kinh kinh có chí dóm đường. Thật đáng tiếc, thật đáng buồn, người như thế mà mang cảnh như thế.

Đã biết « nhơn.sanh thất thập cổ lai thiên » cuộc trần-hoàn không có gì không. Nhưng nghĩ vì tôi cũng quan huyện Nguyễn-đại-nhơn tình tri-ngộ bấy lâu, khi giao tiếp, lúc luận bàn, cũng đặng thơm lây cơn cù-án.

Than ôi ! đề dàu đượm âm-dương với tách, rành rang bà hết vướng nợ phũ-sinh. Song hãy còn thăm cho quan huyện Ng.-đại-nhơn : bông con trẻ, đôi ai linh-sáng, triệu triệu gánh nam-nhị, sấu tư khốn xiết kể.

Đến nay, dường từ biệt khôn ngàn giọt lụy, nghĩa phân ưu càng nặng chữ tri-giao. Vậy tôi xin đứng trước chỗ ngân năm một giấc nôi, hiệp cùng các ông các bà và qui-quyến của quan huyện Ng.-đại-nhơn mà tỏ đôi lời vĩnh-quyết. Buồn thay, thăm thay ! cảm năm đất mà chúch hương-hồn bà tiêu diêu miền cực lạc.

Ông Ng.-tử-Thức đọc dứt rồi ai nghe đến cũng đều buồn cảm.

Kể đó ông Ng.-chánh-Sắt chánh chủ-bút to báo Nông-cổ cũng đọc một bài vĩnh-biệt mà đưa bà tách miền dị lộ như sau đây :

CÁC ÔNG, CÁC BÀ,

Hôm nay chúng ta đứng chung quanh nơi vũng đất này là chỗ bà kế-tách của quan huyện Nguyễn-văn-Cửa, Phó Hôi-trưởng Nam-kỳ Báo-chương-Hội, nay đã phải rời nọ thể, vĩnh biệt chúng ta mà nghỉ an nơi dưới cái mộ này.

Vậy tôi xin thay mặt cho các bạn đồng-nghiệp tôi mà tỏ lòng bi cảm và tiếc nhớ một đôi lời mà cung tụng đức tánh của bà.

Và chẳng bà là một người đơn bà trinh thuận ôn lương, khoan hòa nhã đằm, từ ngày bà vĩnh chữ vu-qui, thì bà mới 25 tuổi, về làm bạn với quan huyện đến nay đã 16 năm dư, bà hằng, năm giữ một lòng trinh bạch, giúp lo giềng mối cho chồng, từng như nhĩ chung ; sanh con cái cùng nhiều, song rồi nuôi không đặng, hiện nay chỉ còn có một đứa con gái mới 6, 7 tuổi mà bà để lại cho quan huyện đó mà thôi. Chỉ như ông quan hai Xuân đây, tuy là bà vốn không công đức, mà bà có công nuôi, sanh đường đạo đồng, on day nghĩa nặng. Nhưng mà lúc ngài 13 tuổi thì ngài đã là lỏ-quán sang du học Đại-pháp đã mười mấy năm dư, nay Ngài được y cảm hồi hương mẹ con sum hiệp chưa được mấy ngày mà Tao-hóa lại trở trên, nó khiến cho người đương gặp cuộc vui lại xen cuộc buồn làm chi cho lữ đđ.

Rất thăm thay !

Nay con trẻ lữ còn thơ dại ; ông thì đang gánh cuộc đại-thương, bà bao đành với tách suối-vàng, mà làm ông phải thiếu người nối trư.

Ôi ! Nơi chín-suối bà đã an-giấc, xót cho phận ông còn lại đây, con thơ hậu bửu hôm sớm biết nhớ ai ?

Đã biết rằng : đường sống thác nơi tay Tao-hóa, nhưng mà người thác yểu, kẻ sống khó người lòng ; lẽ tất còn hệ bởi Thiên-công, nghĩ nổi, kể còn thăm, người mất sao an da.

Ôi thôi ! Từ đây bà đã phải sạch nợ trần, chồng đây, con đây, cháu đây, em thì còn ở bên Tây, thấy cảnh tượng như vậy, dẫu cho hình đất tượng cây, cũng phải xót da đau lòng trong cơn tử biệt.

Vậy nay tôi, xin thay mặt cho các bạn đồng-nghiệp và phần riêng của tôi, đứng trước mộ - phần mà vĩnh quyết là một lần sau chót và chúc cho hương hồn bà, sanh thuận, tử an, sớm đặng hưởng phúc thanh nhàn đời đời nơi tiên-cảnh.

Những lời cảm xúc và nhắc nhở đức tánh của bà, từ mười mấy năm nay nghĩa không sanh có đường, đạo đồng với ông quan hai phảo-thù Nguyễn-văn-Xuân, nghĩ vì cảm hoàn hương, tình me con chung vui chưa được mấy ngày mà bà đã tầm tiên, lánh tục. Ai nghe cũng đều thương xót.

Ông Nguyễn-chánh-Sắt, đọc dứt lời rồi. Rồi đây ông Đàng-văn-Đề, Chef d'Atelier nhà in Union, bước ra đọc một bài, từ-tiết rất ai-bi và trưng giản đức-lánh bà buổi sanh tiền, con xử sự như sau này :

Quý bà, Quý ông,

Trước khi cái mở này hầu lữ đất cam giữ hương trời hiền-đức, chúng tôi thấy đều là người giúp việc trong nhà in l'Union xin tỏ một đôi lời bài biệt Bà-chủ của chúng tôi là M^{me} Nguyễn-văn-Cửa, kể từ đây em giặc.

Chúng tôi vẫn biết rằng : người đời há sống ngắn năm, mà phần chúng tôi là người bỏ họ, há chẳng mũi lỏm mà thấy cuộc vô thường xui cơn gió biến.

Bầm bầm

Chúng tôi hay lữ bài biệt trước mộ - phần bà và xin nhắc ân-đức của bà, lúc sanh tiền cố cấp đến chúng tôi. Không hay là hay quố, có giận thì chắc lười lặc đầu, hay giùm giúp tôi con, chẳng biết so hơn linh-thiệt. Bà là một bà chủ rất đáng cho chúng tôi yêu-mến, vì lòng nhơn-từ của bà, rất đáng cho chúng tôi kính-trọng, về sự pháp luật của bà, rất công-bình ngay-thẳng và rất đáng cho chúng tôi ngày ngày hằng nhắc nhở, và luôn về sự hiền-lành của bà, quang-đại của bà, đã trở nên chúng tôi ; đầu người có tuổi, đầu bạc thơ-sanh, đến bạc tiền-nhị, đã không lòng bạc đãi thì chớ mà còn đem dạ yêu-dương đùm-bọc. Chúng tôi vẫn tưởng trăm năm trông cậy có ai nào hay nói tạo-doan cắt cớ.

Hỡi ôi ! Người đương ấy, đức tánh dường ấy, lẽ phải trăm năm vui hưởng cuộc vinh hoa ! Tuổi chúng này, sự nghiệp chừng này, sao đành một giấc an vui miền dị lộ.

Bầm bầm

Lòng đau đớn của chúng tôi há phải rơi nước mắt nơi đây mà gọi rằng đđ. Chúng tôi chẳng hề quên ân-đức Bà ; xin vong linh Bà ủng hộ chúng tôi, lúc vong như khi tồn, chúng tôi xin bài biệt Bà và cầu chúc Bà-tiền diêu cõi thọ.

Ông Đàng-văn-Đề đọc vừa dứt lời thì đã đến giờ hạ-khoan. Nhạc tây

trỗi khúc bi-ai, nhạc Nam lên cung thán-oán.

HỒI OI

Tr đây một giấc xa chơi.

Kiếp người xuân bản một đời mây lâu

Bên-quán xin kiếu lỗi cùng thân bằng cố hữu của ông Nguyễn-văn-Cửa và các viên quan Tây Nam đã đến đưa xác lên đàng, vì đồng đảo lằm.

Bên-quán kẻ tên hết không xiết. Bên-quán xin tiễn ra đây các tràng hoa (couronne) và các bàn phùng mà thôi.

MM. Huỳnh-huệ-Kỳ, 1 couronne.

Hòa, Ngân, Lộc, Qui et Kiêu, 1 couronne.

Imp. Joseph Viêt, 1 couronne.

MM. Bùi quang-Tân, Mi, Giảng, Liêng

Bây, Huế, Thường et Danh (Mogay), 1 couronne.

Syndicat de la Presse, 1 couronne.

M^{me} Lư-thị Nguyễn, 1 couronne.

MM. Chiêu, Hải, Kinh et Khai, 1 couronne.

Linh, 1 couronne.

Personnel de l'Imp. Union, 2 couronnes.

M. Denis Lê-phát-An, 1 couronne.

Association des employés indigènes de commerce, 1 couronne.

Sté de l'Enseignement Mutuel, 1 couronne.

MM. Canque et Lacour, 1 couronne.

Nguyễn-văn-Phụng, 1 couronne.

Association des commerçants, et industriels, 1 couronne.

M^{me} V^e Huỳnh-kim-Danh, 1 couronne

Association amicale des anciens élèves du collège Chasseloup

Laubat, 1 couronne.

Société de la Pagode des Minh-Hương, 1 couronne

MM. Tư Cung Cholon, 1 tam-trương.

Tri, Nhông, Trúc, Qui, Sang et

Tư 1 tam-trương 1 đôi vàng.

Maison Mỹ-Kỳ et C^o 1 tam-trương.

Personnel du Lục-Tỉnh-Tân-Văn 1 tam-trương 1 đôi vàng.

MM. Lê-v-Trung, Ng.-v-Đồ Bùi-minh-Đường, Lâm-q-Tỷ, Ng-thế-Ngọc, Ng.-tử-Thức, Ng.-kim-Đình, Lê-hoàng-Muru, Trần-Ngọc-Lê, Hồ-v-Trung, Huỳnh-v-Khả, Hồ-v-Lang, Ng.-chánh-Sắt, Trần-th-Nguyễn, 1 tam-trương và 1 đôi vàng.

An, Commis, 1 couronne bằng bông thiệt.

SÁT NHƠN

Chộc Sơn-Đông

Nó với nó

Bọn chộc Sơn-đông đi làm công bèn Pháp về, tạm ghé trong nhà ta mấy ngày sau đây, nhờ quan lĩnh nghiêm cấm và cũng nhờ sự quan phòng không hở, nên chả dám làm đêu, chỉ vì phép nếu chẳng kể sự chúng nó, đời bà đđ, vì rêu rụi xuôi dục, ban đêm lên tới lượm gạch mà liên cửa phòng Thời-Báo. Tuy chúng nó chẳng khuấy phá người trong xứ, song chẳng phải yên, vì nó với nó, côi nhọc tương tàn, nghề thầy mà gớm ghiết.

Đêm Chứa-nhứt rặng mặt thứ hai 25 Aout, lời một giờ sáng, tôi những cơn vui với ngon đêm cuốn sách, thỉnh linh nghe canh Phú-thạch ha tiếng sùng-sửu nổ. Tôi định chắc tiếng sùng-sửu, chẳng lằm, song tôi nghĩ cho sợ tuần-cảnh bản lủ gian manh. Bà tiếng vừa dứt chưa được một phút đồng hồ, tôi nghe tiếp

hơi tiếng nữa. Buồng sách, muốn đi coi cho biết việc gì, nhưng bởi già đã cắt tiếng gáy đầu, nên tôi dấn dà chẳng quyết. Đang lúc một mình ngồi lằm, chập nghe bản tiếp ba tiếng nữa, thấy tám tiếng đầu là tiếng sùng-sửu, tôi thăm biệt việc chẳng lành, chớ nên kinh dị, song tôi nằm chằng v, trông mau sáng coi việc gì cho biết, chẳng nghe ra là Chộc Sơn-đông, nó với nó giết nhau, là một thầy nằm dựa lê đàng Verdun còn một thầy nằm trên chiếu dưới bóng cây trong đất hoang gần lối nhà-thương Bạc-hà.

Xem ra thầy nằm dựa lê đàng Verdun bị sáu mũi súng sáu là đây của một tên lính tuần Sơn-đông đi theo làm cấp-ràn mà giữ gìn chúng nó. Vì lúc đi đàng, chưa rõ có việc chi chẳng, sợ hãi tôi oán, nên về đây nó giết. Còn thầy nằm dựa lê nhà-thương Bạc-hà đó cũng là Chộc Sơn-đông, song chưa biết tên họ gì, bị đâm đó rượt lại bị cạt mắt một tai.

Thầy vậy hay vậy, biết nó với nó giết nhau, song để biết là ai, chẳng đê, nội ngày thứ hai, tại Chộtơn, ở tuần-cảnh lính xét một tên Sơn-đông, trong mình có một gói giấy, dở gói giấy-ra xem, thì thấy cái tai, nhìn chắc là tai nó lằm của tên bị giết bỏ nằm dưới bóng cây gần vườn Bạc-hà Saigon đó. Bật về hỏi tra ra, tên Sơn-đông thì thiệt, song cố tịch chưa mình.

Ngờ là một vụ đó mà hết, chẳng đê tôi thứ hai rặng mặt thứ ba còn nữa, song cũng là nó với nó, sáu đứa xúm giết một. Chẳng phải bởi tham của mà đại hại, ấy cũng bởi thời oán mà ra ; một đại hại hơn hết là giết nhau sao chẳng nghĩ ngoài đàng, lại giết trong sân một nhà của người đàn bà ở cách trường-đua chừng vài trăm thước.

Hồi kỳ, nghe rõ, mới hay, theo như tiếng người đổ-thuây, nếu chẳng sai lằm, thì đêm thứ ba 26 août, lời 9 giờ ru ời, bọn Sơn-đông, sáu bảy đứa, ăn uống đã đầy say, kéo vào nhà người đàn bà ấy mà xin ngủ trọ. Người đàn bà thấy, đong đã rung sợ, đã dám hở tiếng rằng không, lại thêm lúc lằm men đang đợ lên rồi, đánh không đi đờ không đợng. Bè tự nhiên. Hay đây một tên trong bọn nằm xuống đã ngủ ; may tên kia, bởi thờ oán nó, mà ra tay cắt họng. Bởi vậy chết rồi mà gương mặt tỉnh táo như thường không dấu sợ sệt. Chỉ chủ nhà, lúc bọn nó ra tay, hay, bỏ nhà chạy hoảng. Chạy đi báo với láng Phú-Thạch. Làng tới bị bọn Sơn-Đông cản lại và nói : nếu muốn về thì nó tị. Làng phải thôi bỏ, đứng đưa lễ đàng, rồi sai người chạy xuống thành sơn-đá trường đua mà xin ben-tru, quan cho hai tên lính hộ vệ đi theo, quan bắt bọn sát nhơn ấy đàng.

Còn tên quan đưa bắt giết, sơn-hai đưa trốn về Chộtơn, bị lính tuần-thành trở ngược Thủy-đá sau. Tra hỏi chưa ra, vì sáu đứa ấy thì khầu như bình, không bày chi cả.

Chậm rồi đây cũng ra, quan còn đàng tra vấn.

Sau bọn Sơn-đông có về nữa, nên neo tàu giữa sông, đứng cho nó lên bờ, làm như vậy mới, khỏi e biến xảy.

MÔNG-HUỆ

Giấc-trị nhập-môn

(Tiếp theo)

VẬT-LÝ TÀI THÍ-NHIỆM

(Physiques)

BÀI THỰC VI.

Phàm muốn vật đêu có khi teo khi nở ra, hệ gặp nóng thì nở ra gặp lạnh thì rút lại.

Bởi vậy những người thợ đồng xe, làm các vành sắt phải hẹp hơn cái

bánh cây một thì, đến chừng vỏ cái vành sắt vào bánh xe, thì phải đốt cái vành ấy cho nóng đỏ, thì nó nở ra. Đến khi vỏ rồi, lấy nước sôi nguội lại, thì nó rút vỏ, mới chập bánh xe được. Lấy đó thí-nghiệm đó chừng rắng một vật gập nóng đều nó ra hết, ấy là phép thử như.

Còn phép thử nhì. — là lấy cái ve đựng nước có màu đỏ cho để coi lấy một cái ống pha ly trong hai đầu, thọc vào trong cái ve đó, coi thử nước nó chung vào trong ống ấy đến đâu.

Rồi lấy một hồ lớn khác cho rộng miệng đỏ nước sôi vào, để cái ve thọc ống pha ly nói trên đó vào trong mà coi, thì chừng nước trong ống hồi nãy thấp hơn bây giờ. Ấy là bị hơi nóng nó làm cho nước nở mà lên cao hơn hồi trước.

Phép thử ba. — là lấy cái ống bằng pha ly bít lại một đầu, trong đầu bít ấy trở lên trên, thì trong ấy đã có không khí ở trong rồi lấy một cái ly nước thọc ấy vào coi nước chung trong ống đến đâu, lấy đó mà làm dấu.

Đoạn lấy một cái đèn đốt bằng lửa rơm, kê lửa vào mà đốt cái ống ấy cho nóng, thì nước nó sụt lại thấp hơn hồi chưa đốt.

Chư khán-quan có biết sao vậy chăng? Ấy là vì cái không khí trong ống nó bị nóng phải nở ra, nó lên về nước sụt xuống.

Song sự nở sự teo của Thiệt-chất, Luru-chất, Khi-chất có nhiều cách. Như Thiệt-chất muốn làm ra Luru-chất, Luru-chất muốn làm ra Khi-chất, cũng phải dùng lửa. Vì sức lửa hay khiến cho vật nó ra lớn được.

Phẩm vật chi hoặc là Thiệt-chất biến ra Luru-chất, hay là Luru-chất biến ra Khi-chất, thì đều có nhiều ít đổi dời khác nhau.

Vì như một ly nước, thiếu một ít mới đầy, mà đến tiết nghiêm hàn lạnh lùng nước ấy đặc lại thì nó ra đá ly. Còn những cây đá thì nứt tẻ, vì mũ cây và nước trong đá bị lạnh đặc lại nó ra rắng nứt đá tẻ cây.

BÀI THỨ VIII.

Luận sự nở của Luru-chất và Thiệt-chất

Mấy đều để nói đến đó, thì đều biết thể vật chi bị nóng hay là lạnh cũng đều có nở có tụt. Nay ta nói cho chư khán-quan rõ, lấy một cây sắt bề tròn chừng ba phân, để trong nước băng lạnh thì nó teo lại, rồi lấy để vào trong nước sôi thì nó nở ra lớn được một thì. Như muốn không nở thì phải có sức nặng đến 7.000 kilos mới đàn nó lại được.

Nếu dùng loại ngũ kim mà làm nhà cửa thì, những mấy cái đầu cái đầu sắt giập lại, đều phải để cho bị nứt; đặt phòng khí trời có nóng nực, có chỗ nở ra, cho khỏi chông chỏi nhau mà hư hại.

HÓA HỌC TIỀN DỤNG

Tự-lai-hóa hay là lân tinh

(Phosphore)

Đùng làm cây quẹt

Lấy cây thông thiệt khô mà chẻ nhỏ ra làm thể. Lấy luru-hoàn (sahh) mà nấu cho sôi rồi lấy cây thể nhỏ nhúng đầu vào luru-hoàn mà đem ra ngoài đoạn nhúng vào chậu Hồ-lân-tinh.

Thứ-hồ-lân-tinh dọn như vậy:

Lân-tinh-thường... 25 phân

- Keo mạnh 20 phân
- Nước lã 45 "
- Cát nhuyễn 20 "
- hồng đơn (ocre rouge) .. 5 "
- ngân châu (vermillon) 1 "

Lấy keo đem chưng cách thủy cho đến 90 độ hàng thì châm đoạn bỏ dần tinh vào đó thì nó bèn tan ra hòa với keo. Phải lấy năm cây mà khuấy cho đều rồi bỏ cát, hồng đơn và son vào đoạn phải giữ cho nóng dùng bực 35 độ cho thường. Đờ rồi đổ hồ ấy vào một cái thau trệt đã hơ nóng trước, rồi lấy cây thể đầu có luru hoàn mà nhúng vào đó, đem ra phơi khô mà dùng.

Đầu cây quẹt là một vị thuốc độc chẳng nên khi nào ngậm vào miệng. Và lại làm thể quẹt rất hiểm nghèo làm vì các vật dùng hay chảy lan, phải cẩn thận cho lắm.

(Còn nữa)

Hai chữ « văn-minh »

Văn bên tai thường nghe hai chữ văn-minh, bất kỳ là tinh nào nơi nào, từ chốn thiên-hoa cho tới hàng sấu từ thềm, đàn-bà. con nít chi, nếu thấy ai làm là mất nói đến gì là tai thì cho là kể ấy văn-minh; mà nghĩ ra lời nói và ngắm lại sự làm cũng là cái cứ chỉ của kẻ được khen ấy, thì bằng là hai chữ văn-minh không có nghĩa lý và quan hệ gì; nói chơi vậy thôi; đàn-bà, con nít dùng hai chữ đó bắt quạ là nghe cho lạ tai học mà nói theo cũng như câu hát vậy; chứ hồi nghĩa hai chữ văn-minh thì ngọc ngà ngào, lại cũng còn nhiều người chưa thấu đâu được cho đình đáng gốc ngọn hai chữ văn-minh là gì; có biết thì chửi ít vậy thôi.

Từ xin-sơ giải nghĩa chữ văn-minh. Văn là gì? Minh là gì? Văn văn là văn vậy, còn minh là sáng suốt; nếu hai chữ mà hiệp chung lại thì toàn nghĩa là: Văn-hoa sáng-lãng và chói rực. Song lẽ phải biết rằng: Văn-minh có nhiều phẩm giá, có chất, có hồn, có kiếp, có công hiệu văn-minh, có gốc văn-minh, có ngọn văn-minh, văn-minh cũng có khi thay xác và cũng có khi kết quả vậy.

Bởi cơ, minh phải suy nghĩ cho thấu đáo, rồi chia ra từ lối, thì học mấy tâm được nghĩa lý chữ văn-minh; chứ còn hay gì nghe nói mà nhái theo như kết thì, chẳng ích gì cho người được khen, mà có khi xúi cho kẻ sỹ mang lấy tội về sự mình về lợi mình thốt; đã rồi biết bao tiếng khoe lời tụng rằng văn-minh nhân công thấy quanh năm cuối tháng còn ồm ồm mãi nét đã-man, thời hồ-lộ.

Trong xã-hội lấy về văn-minh làm nề nếp làm công hiệu phần nhiều người phương Tây những kẻ học cao xét rộng; thường nghĩ về chữ văn-minh là một cái cây to-lát đỡ hết sức còn cái nghĩa thì quan-hệ cho dân đoàn.

Sau tiếp NGUYỄN-HIỆU-HUY.

Báo « NAM-PHONG »

- MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỶ
- Gia:
- Trọn năm 4\$00
- Sáu tháng 2 00
- Mỗi số 0 40

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIẤY LỬA

Giá bạc kho nhà-nước... 71. 30
 Giá lửa, tr 68 kil. chế tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 5615 tới 5620

NAM-KY

(Cochinchine)

thi-giờ

Đi xe lửa ban đêm

Hôm 25 rồi, lối 2 giờ khuya, có ba bực, họ muốn đi xe lửa chuyên biệt, hém vì đứng chờ ngoài đường lạnh lẽo, nên tính treo trường vào trong nhà ga đút lạnh hay là... ai đi ga có người canh giữ, nên khi thấy ba bực ta vào liền tri hô lên, ba bực hoàn kinh tuột ra đi trượt.

Chớ nên tin anh em bạn mà làm.

(Như Nguyễn-văn-Châu đây, y khai rằng làm chauffeur xe hơi cho sự Trường-Tiến (Táo-lác) ở tại đó thừa biết rằng anh em bạn thiết của y là tên Tuất 25 tuổi, đến xin ở đậu.

Đề đầu bằng hữu trở lòng, nữ đêm lên trốn ra khỏi nhà đi mất, lại còn lấy thêm một sợi giây nịch có một đống bạc ở trong, và giấy thuê thân của y nữa.

Bằng hữu chi giữ gì?

Làm ơn mắc oán

Hôm 26 này, thầy D..... đi làm việc, đi ngang qua đường Krantz, lượm được một cái hộp thiết nhỏ, đỡ ra thấy một cái giấy thuê thân số 240 (Gocong) để tên Ng.-Ly thợ bực ở đường Amiral Dupré.

Nếu quả đi thì tội nghiệp kẻ mất giấy, nên thầy D..... phải chịu nhọc đem giao cho sở tuần cảnh đặng coi là chủ giấy xin lại!

Cách 1 giờ đồng hồ có tên chủ cái giấy thuê thân lại bót xin cái giấy lại, lại còn khai thêm rằng trong cái hộp đựng giấy thuê thân có một cục vàng giá 50 đồng bạc.

Ai lấy!! Ngộ không??

Ấn cấp quốc

Có Trương-bị-Ngành ở đường Le-fébreux, thưa bớt rắng, tên Tăng qua nhà có chơi, phải lòng đòi quốc ngữ-ngà của cô, nên chơi đã thêm rồi khi về xách luôn theo tay.

Ấy mới thật là ngu dại

Chợ làm dư, một đêm giết hai mạng

Sáng ngày 26 tây là 6 giờ, lối vườn bách-hà (chodui) người ta gặp một cái thây người chết nằm ngay góc đường Verdun và Colombier.

Trước thì tri hô lên, nào quan Biện-ly nào quan bồi thẩm đều có đến khám hư thì.

Kết trong mình bằng thì thông thầy thám-bạc mà cũng không giấy tờ gì cả, cả thân thể đều đầy những là đầu dao chém.

Vụ kia chưa mắng kể lời 8 giờ, người ta cho sở tuần-cảnh hay rằng lối gần sở rất có một cái thây cũng là của Chộc nằm tại đó.

Trước thì quan Bối-hâm đến nơi xét ra coi và hỏi bọn thợ ấy thì là thầy ấy tên là Tsi-koung-Te nguyên là thông-ngôn của bọn Chộc ấy.

Xét ra nội mình y thì thấy bị bảy mũi súng lục-liên (súng-sáu).

Thằng bản tên Tsi-koung-Te này cũng đã bắt được rồi mà cũng là Chộc.

Cả hai đứa đều đã lên tòa trị tội.

Còn 2 cái tử thi, thấy đều đem lên nhà mổ cho quan thầy khám nghiệm.

Hì Tin

Mối tiếp tin mừng M. Huỳnh-quang-Vỹ Đốc-Phiêu-sứ hăm cho hay rằng ngày 30 Aout 1919, nhằm thứ bảy ngài đưa linh Diệt-nữ-xuất giá.

Ngài mới lưong bằng có hữu vậy tiếp rước cầu chầu cho đời lưa to tóc bên dai.

Bồn-báo nhơn lấy dịp kính mừng cho nhà ngài và chúc cho linh diệt nữ đẹp phận lễ mĩ cử an.

L. T. T. V.

Báo việc quan

(Partie officielle)

Lên Planton principal nhậm hạng M. Ng.-v-Khi Planton ppal. tam hạng (Archives).

M. Tiêt-linh-Phat Planton ppal. tam hạng (Archives).

Lên Planton ppal. tam hạng M. Ng.-v-Hoa Planton nhứt hạng (Dien. Enseign.).

M. Hồ-hữu-Quyên Planton nhứt hạng (Com^{tes} directe).

Lên Planton nhứt hạng M. Huỳnh-tâu-Kiệt Planton nhứt hạng (2^e bureau).

M. Bui-v-Ưng Planton nhứt hạng (Dien. buro).

M. Đương-v-Ngọc Planton nhứt hạng (Cabinet).

Lên Planton nhì hạng M. Nguyễn-vân-Hiếu Planton nhì hạng (3^e bureau).

M. Phạm-vân-Tôn Planton nhì hạng (Cadastré).

M. Nguyễn-vân-Ky Planton nhì hạng (Cabinet).

M. Võ-vân-Anh Planton tam hạng (Bibliothèque).

SỞ TUẦN-CẢNH SAIGON

Vi lời nghị quan quyền thông-độc Nam-Ky ngày 9 Aout 1919.

Thăng chức kể từ ngày 11 Juiet 1919. (Sau sẽ tiếp theo)

Xin luru y

Tôi bằng thật bây giờ có nhiều thuốc « Nam-Hồng-Tê » giả, bán tại Saigon và đều trong Luru-châu, tôi lo cho qui ông, qui bà, dùng lầm thuốc giả mạo ấy, chẳng những không hiệu nghiệm, mà còn hại tí vi nữa. Vậy qui ông, qui bà, còn dùng thuốc thế này, thì xin đừng quên đi tới góc đến nhà tôi mà mua, tôi sẵn lòng tiếp rước và ấn cấp 10 cho vui lòng qui ông, qui bà luôn.

Nếu mua nơi khác thì tôi cũng nhận là thuốc của tôi, vì trong ống Đòng-Dương này có một mảnh tôi có thuốc « Nam-Hồng-Tê » mà thôi.

Đồn-kính.

Madame HÈN, chez M. J. THANH Ecole des Mécaniciens. SAIGON

SU-PHẠM HỌC-KHOA

Mười mấy năm dư, Nam-kỳ đã lập ra nhiều hiệu báo, mỗi hiệu chuyên mỗi môn chỉ khác nhau, song chưa hề có hiệu nào chuyên về khoa-học.

Vả lại lo mớ mang nông-thương kỹ-nghệ, mà không lo mớ mang đàng học-vấn cho đàng học-tấn, thì có khác nào người biết mưa dột tóc-át mà không lo lợp nhà, biết sợ chết khát mà không lo đào giếng chằng?

Nay may có báo **Su-phạm-học-khoa** của nhà in-Union xuất báo. Thật là hiệu đại ích cho khoa học Nam-kỳ và Trung-kỳ lắm đó, vì chẳng những hàng, thượng-lưu thức giá đồng kính phục ý-kiến, cho Su-phạm-học-khoa là một hiệu báo quý trọng hơn hết trong xứ mà thôi, cho đến Chánh-phủ và Nam-kỳ Học-chánh cũng đều công nhận.

Phàm cha mẹ thương con, muốn cho con nên thân, mà chẳng lo cho con ăn học, há gọi mình thương con? Vậy nhà có con, chớ nên bỏ qua Su-phạm học-khoa này rất uống. Hãy ráng mà mua cho con học.

Báo Su-phạm Học-Khoa, kỳ nhập-trương tới đây, nghĩa là đầu tháng Septembre năm nay, thì xuất bản.

Mỗi tuần lễ ra một xấp, trong xấp đầy chia ra làm bốn phần:

1^o Một phần-tập chỉ có đủ bài vở theo cách dạy, cho đủ điều chỉ dẫn cách dạy trẻ cho thầy, lại cũng có nhiều bài vở khác giúp cho thầy các trường sơ đẳng dạy và có đủ điều quan báo về phần chức việc các trường sơ đẳng trong xứ và về việc vận động trong xứ ti.

2^o Một Phần-thầy có đủ, theo từ lớp Đồng-ấu, Dự-bị và Sơ-học, những điều chỉ-dẫn chắc chắn, cho thầy Giáo cũng là trò giám, cách dạy theo bài vở phóng ra trong mấy xấp kế theo đó riêng cho phần học trò.

3^o Một lớp Đồng-ấu (Phần học-trò).

4^o Một lớp Dự-bị (Phần học-trò).

5^o Một lớp Sơ-học (Phần học-trò).

Ba lớp này có bài vở phóng sẵn, dạy đủ các môn định học chương-trình đã định trong luật giáo-dục.

Thống lại báo Su-phạm Học-Khoa là một tờ báo, tay ông **Diệp-văn-Cương**, là Ngu-tiền thông-sỹ Hán-lâm-viện, trực-học-sĩ Giáo-sư trường Bản-quốc soạn ra, để cho người Nam-kỳ dùng, đã chịu cho Học-chánh đương Nam-kỳ kiểm-đuyệt và công nhận. Thật sự lợi ích của tờ Su-phạm Học-Khoa rất nên to tal.

Trước hết, Su-phạm Học-Khoa chọn rông những danh-vấn, nên cái tên chỉ Su-phạm Học-Khoa chỉ lấy sự truyền bố theo phép Langsa làm đầu.

Sau là, dùng để bỏ khuyết cho các trò-giám cùng là thầy Giáo làng không ở học phép giáo-dục nơi trường Su-phạm. Nương lấy Su-phạm Học-Khoa, Annam người nào có trí, có bằng-cấp Sơ-học, cứ do theo cách chỉ dẫn trong Phần-thầy, thì dạy đủ ắt ắt đặng công-hiệu chẳng sai.

Sau nữa, Su-phạm Học-Khoa hiệp cách giáo dục trong các trường Sơ-đẳng lại cho in khuôn, in rập với nhau, chẳng trường nào dạy khác hơn trường nào. Mà hề hiệp cách học-dục trong xứ in như một, thì đó mới thật dạy y chương-trình

trong phép giáo-dục chúng đã định năm 1918.

Ấy đó, sự lợi ích đàng đầu chứng lối tờ Su-phạm Học-Khoa xuất hiện là đó.

Ngoài các cơ chỉ ra trên đây, hãy còn cơ chắc-chắn khác nữa, chứng quả báo Su-phạm Học-Khoa là một hiệu báo đại ích hơn hết cho nhà ta. Là khi mới sắp bày, quan Toàn-quyền **Albert Sarraut** đã dành công-nhận lấy má-lầm chủ-trương; ngài tính rằng theo cơ thời này là cơ thời đang lo chính đốn phép học-vấn cho xã-hội, ngài chắc không có phương-châm nào mà nâng đỡ phép giáo-dục cho phần khối bằng Su-phạm Học-Khoa.

Dường ấy, nhà có con, có nên mua Su-phạm Học-Khoa cho con học chằng?

Nên lắm, nên lắm! Nên mua Su-phạm Học-Khoa cho con học lắm. Chẳng tốn kém gì bao nhiêu; mua bài vở cho con tập rên mới trông lễ; Cha mẹ thương con không chỗ để.

Giá bán và cách bán

Giá Su-phạm Học-Khoa trọn số định bán mười hai đồng bạc (12\$00) một năm, trả tiền trước.

Còn những xấp rời, phụ cho những lớp Đồng-ấu, Dự-bị và Sơ-học, thì bán riêng cho học-trò, theo lớp học, giá mỗi xấp hai đồng (2\$00) và cũng phải trả tiền trước.

Cách gửi những xấp phụ riêng cho, phần học-trò, mỗi tuần, cũng in như cách gửi báo Su-phạm Học-Khoa vậy; là cứ theo lời dẫn của người mua mà gửi; thế thì học-trò học một trường với nhau nhìn dặn gửi chung một bó cho Thầy-giáo; rồi Thầy-giáo phát lại cho. Làm như vậy đã tránh khỏi sự sơ-thất đọc đặng và khỏi trễ nải, mà lại khỏi tốn tiền gửi nhiều.

Chớ nên ghi nhớ. — Nhận mua lấy báo Su-phạm Học-Khoa và các trường phụ, thì để mà thấy biết rằng quen năm, học-trò sơ-đẳng, bít luận lớp nào, chỉ dùng có một cuốn sách học, mà thôi, vì trong cuốn sách đó có đủ hết các môn học theo chương-trình. Để đặng tiện lợi còn đặng lợi: là khỏi tốn tiền mua nhiều sách vở như buổi trước.

Ấy vậy, Annam, người mà có chí muốn giúp cho sự giáo-dục thành thành, xin hãy khuyến khích thân-bằng có-hữu và xúi dục đặng người mua báo.

Bản-báo có chuẩn năm phần huê-hồng (5%) cho các thầy, cùng viên quan chức sắc nào có công rừ quên người mua báo (thầy tiền gửi đến cho Bản-báo; nghĩa là được hưởng trong số tiền mua báo (thầy gửi đến, một đồng bạc, năm năm chiếm).

Bản-báo cũng có rộng để người ở Saigon và Chợ-lớn muốn mua Su-phạm Học-Khoa trọn số mà không thể trả tất một lần, đặng phép trả góp như vậy:

Trả trước hai đồng (2\$00) rồi trả đầy sắp về sau, mỗi tháng góp một đồng cho đến tất.

Muốn mua, xin hãy gửi ngay cho **M. Nguyễn-văn-Cửa**

Quản lý Su-phạm Học-Khoa, 155-157 - Rue Catinat - Saigon, Trước ngày 15 tháng Aout tới đây, vì trễ thì không có chỗ mua được.

Khôi hải

Thù dâm bốn cách lạ

Một ngày kia anh chống đi khỏi. Chỉ vợ ở nhà sanh lòng nghi, mới lấy đèn mà đi rồi nhà, quả gặp gian phu ngồi xổm dưới gốc giẻ, mặt như chàm đỏ, thân tay cày rưng.

Tình có nửa đêm anh chống về gõ cửa, thì chỉ vợ tưởng là lời xóm kêu, chằng dè dặt chất nào bên cửa ra. Khi thấy mặt chống thì chỉ ta biến sắc rưng rẩy lập cập. Còn anh bằng hữu cang danh phàm nghĩa ấy thì dợa thỏ xuống dưới sân mà ăn mình.

Người chống thày vợ rưng rẩy như vậy bên sanh lòng nghi, mới lấy đèn mà đi rồi nhà, quả gặp gian phu ngồi xổm dưới gốc giẻ, mặt như chàm đỏ, thân tay cày rưng.

Anh chống bên hỏi: « Anh làm gì đó? » Gian phu chằng nói chằng rưng, cứ một việc-chấp tay người mà tay thiên. Anh chống thày vợ tức cười nói ruốt, mà bởi cuộc nhà sanh biến như thế bên bước lại nằm tay bằng hữu dặc ra phòng khách mời ngồi, kêu chỉ vợ cũng ra đó mà nói rằng: « Tao tha giết hai đứa này, ấy là đểu may mắn cho bây đó. Song bây phải lựa một đứa, là từ này về sau sẽ vưng thày vợ của tao sai cái chịu cũng không chịu, hãy nói phải đi? »

Thi-gian-phụ cứ đứng găm mặt xuống đất thích hời, còn anh gian-phu đứng dậy còm róm.

(Cha chả là lư lự cho anh hùng, lập cập tưới cười mà nói rằng: « Thưa với anh, on tha giết bằng công tá tạo, tôi nguyện kết có ngậm vành, ra thân khuyến mà mà đến đời, đầu muốn thác đấm nải khổ nhọc.»

Nếu được y như lời hứa, thì có lẽ một ngày kia tôi sẽ tha lỗi cho anh.

Xin dạy đến chi tôi sẽ vưng theo.

Không có điều chi khó, một phải lập tướng phân chia vì khách: mỗi ngày anh phải đến tá đặng giả làm công-thiệt của vợ tôi mà sửa soạn cuộc đi đờng. Để huê kê xách hoa-lì, người ở mền chiêng, giả vợ đợa chống xuống bên tàu. Còn phần tôi thì làm bằng hữu thiết của anh, theo bạn lành mà tiến bộ. Chừng tàu gần lui, chống phải lau nước mắt mà gá từ vợ, vợ phải thức thít mà giả từ chống, làm cho thiên hạ tưởng rằng cuộc vợ chống thiệt sự đợa đợa nhau.

Khi tàu chạy rồi, thì tôi dặc vợ anh vào mướn phòng khách-sạn mà vậy cuộc; mấy bữa, đặng trong lúc anh tôi ở về chỗ thiên hạ tưởng là anh mới bước ra một tác đờng thì vợ anh ở nhà bên sanh đợa lang-tam với bằng hữu thiết của anh, phải chịu cho thiên hạ ngỡ bàng. Bằng anh đi hơi ra thì anh chằng toàn tâm mang. Nói cho anh biết, chịu không?

Thưa tôi chịu.

Vậy mai đây anh phải sửa soạn xuống tay đi Thủ-đầu-một Biên-hóa. Bữa kia sửa soạn xuống bên xe lửa đi Biên-hóa, rồi chiều về văn, văn.

Hai đàng làm y như lời hứa. Thiên hạ thày đều dị nghị chằng bài nhộ bên gian phu mản diện tâm tu.

Qua được một tuần lễ thì anh chống thiệt bên kêu gian-phu và gian phụ đến rước mặt, mà nói rằng: « Nay vợ chống bày đã thành hôn rồi tao cho phép bày lòng giả thành chơn.

Anh gian-phu bên trả lời rằng: « Thưa tôi xin kiêu, một lần mà tốn tôi giá, đặng đi nư-ổ: mận cho bà ăn chơn.»

Vậy có thế rằng Lầy vợ con người đã bị hoạn, Vợ con lại chằng chớ phần nào (1) Này lời nhân với gian phu ấy, Bỏ thói tư đặng khỏi xuống sân!

Văn Uyển

(Variété littéraire)

Bông sen

Dinh Hoàng danh giá găm khôn bên; Giã trẻ ai mà chả biết sen; Sắc trợn phàn son trời đất chói; Ngó ra tàng lọng nước non quen; Tráng thu rọi mặt tươi nhiều thườ; Nắng hạ phơi màu đã lấm phen; Sao giữa ở nề bần khổ bợn; Trau tria vốc ngọc trời thây phen.

BÔNG-DINH.

Đề:

Thầy Đại-pháp thành công
Trò Việc-Nam tấn bộ
Gặp buổi huân phong ngọn thoi ló; Con đường tấn hoá bước lấm m; Trời âu gió bụi vừa tan tận; Đâu ả nghiệp nghề chống liệt lo; Lông liêng khải ca đánh kinh vậy; Ngâm cầu cạnh lợi mới mau cho; Ra tay đập vưng nên công lý; Kiếp lối văn-minh phi đả trỏ.

Tự thuật

Trảng khuya vắng bóng soi rường; Bời rồi to sáu mây đoàn vương; Hoạn lệ ngân ngậm muộn dậm thắm; Gia tình xằng xích mấy năm trường; Tang bóng thẹn với trăng bô hải; Tống bà quen cứng trận tuyết; sưa; Ông đặng rành rồi cảnh nguyệt; Chiếc thuyền phong ngụy sớm tám phương.

Mưa đêm

Đêm trăng lải rỏi giọt mưa sa; Khiên khách từ hương lộ ra hoa; Mây ăn một mớ gương lợi bóng; Nước chằng hương hoại có đợa hoa; Xiên xao mây độ rên oai sầm; Chiếu-chiếu cảm cảnh vắng tiếng gà; Chớp nhún đôi hồi phong vô tình; Trong ngân tinh tú dặng xa xa.

PHONG-NIÊN.

THAI

(Devinette)

Độc-giã liệt-quy đã có lòng mua vui; Đắp-thai của Bản-báo, Bản-báo xin nhắc; Nhớ rằng mỗi phong thơ nào đắp; Thai phải gành ngoài bao cho biết đắp; Thai số mây và phải gành có theo phép; Đờa-bàng chằng đời chịu nhận lãnh những thơ; Phạt để gởi cho Bản-báo.

Khá nhớ, khá nhớ!

THAI SỐ 40

Nàng rằng: vì mấy đường tơ,
Bám người cho đến bầy gi
mới thôi.

Tên một con cá.

Thuyền-bò

Vì lợi nhữ quan quyền Thông-độc Nam-kỳ ngày 26 Aout 1919.
Bà M. Đỗ-quang-Từ, Đốc-phủ-Su, nguyên người chủ-quản **Cá-nâu (Bachieu)** qua từng chánh-quan chủ-tỉnh **Mytho**, ngời chủ-quản thành-phố, thế cho **M. Lê-văn-Mầu** Đốc-phủ-Su hồi hữ.

Tin Đông-dương

Những đờa không ở ngoài nước, thì làm người miệng được, cũng nư-ổ rờu, sự về chẻ dỏi, nên tìm nghề không vốn, họa may có ăn, Mới rồi, chủ thợ lều vò nhà kia, đợa lúc nửa đêm, mợ của lầy đó, trong nhà hay, thức dậy, tiáp đèn lên, Trộm chày mất, thày cừu nư-ổ toang, Lặt dặt coi đó đợc lại, chừa nải chi cá, chỉ mà một ít vật thực nơi nhà bệp.

Thế mới biết là thằng nào đời quá, bài đác-đi phải quên quên, trước khi có lấy đó lương thực để ăn uống.

Trình-thám tiểu thuyết

(Tiếp theo)

Người đến lên bờ đã gần mười lăm giờ. Song đến lúc ấy, người đàn ông chờ đợi phải bị trong hồ này, coi chuyện đi này là vô-chi và hiểm nghèo.

Người toán-chắc rằng nếu muốn thanh công thì phải kiếm mỗi mang của bọn ăn cướp ấy không đồng với người trên bờ. Bởi vậy mới đi tìm mỗi mang trước đó.

Bình-khiết-Tùng và Bá-bôn thức sáng đêm không ngủ, duy nghĩ một bài giờ trong ban ngày mà thôi. Hai thầy trò nom theo các bè xung quanh hồ và giữ gìn ngày đêm các bè tàu và các neo đường, ước trông gặp thỉnh linh những tín lại vào của bọn cướp hồ và trên lục (bờ).

Mấy lần trước không thành công cũng không ngã lòng. Bình-khiết-Tùng càng nỗ lực và thể không nghĩ trước khi bắt đảng/bọn ăn cướp. Nền gần sáng tàn canh, hết tuần này qua tháng nọ. Người chèo những chiếc trong đảng các xứ xung quanh hồ trông xuống, mà cũng quên toàn là ariet quả! ác đảng ấy. Vì chúng nó có kẻ chi, đầu tàu nó có cũng ba chiếc, bẹp tàu, lườm-khách đều lại cá.

Vi trong đêm mà chúng tôi thuật chuyện này, hai người mặt thám hầu đã thành công. Người thầy tên Mạch-lô Gia-Đạt lên bờ bên Lỗ-vân, tinh-hình cứ-chi làm cho người động lòng nghĩ, nên theo vào quán của Tống-da-Lợi, người để quyết cho người mạch-lô này có ám-khiết vì người chủ-quán, ấy là đầu thầy nghĩ làm cho quyết nghĩ. Khi người thầy lộng-da-Lợi tiếp thơ và hỏi-âm liên, nên lập mưu đánh lộn hầu có đoạt cái thơ trong túi Gia-Đạt. Công việc đã hoàn toàn tiến an mình vào một cái thơ đứ đũa, hai người mặt thám do coi cái thơ dưới bóng đèn, dùng nón người mà che gió che mưa.

Cái thơ này viết bởi một tay ít học, nên có sai nhiều chữ. Đại lược như vậy: « Ngồi bên, chết A-lô chờ những « thuở hết, Tô-mã-Đi và Văn-ô-Bảo. là « người trông chờ giấu có. — Chết « Kinh-hoanh chờ đứ đứ hàng hoá lly- « linh-na, hu-đô — Mã-nhị Huế, tàu buôn « của Vạn-hộ Mã-nhị Sơn-Đinh ở Bi-pha. « Lâu, người chứa tàu đã đến bến rồi. « E khi nó về trở về, Mã-nhị Sơn-Đinh « chắc do đường hòa-xa mà về; chết! « A-Lô đi ngày 17. chết Kịch-hoanh đi « ngày 18, và chết Mỹ-linh-Na đi ngày « 20 Septemre. Tội có việc cần dùng, « gọi cho tôi 500 \$ 00.»

Bình-khiết-Tùng tác đến rồi xếp cái thơ đã vậy và đi về đút vào túi và nói: « Hay Bà-Bôn, hãy trở lại quán, mà tôi chờ thầy dưới đây, nơi có góc. Ước sao sao không chừa hay cái thơ này.»

Bá-Bôn liền chạy đi lại quán Tống-da-Lợi, và mở hé cửa thì chạm mặt Gia-Đạt đi ra. Người mạch-lô này làm-bám khi thấy người nghịch mới hạ mình khủi nạy. Bà-Bôn giả dạng không nghĩ, cứ bước vào quán uống một ly quít-ky, và uống và bỏ rơi cái thơ xuống kế bên kế. Mọi chấp lén từ giả chủ-quán mà đi. Khi ra tới đường thì nói.

Mấy lần, thằng Gia-Đạt không hay mặt cái thơ, song nó sẽ hay và trở lại quán. Khi nó kiếm được chắc nó trong cái thơ ấy trong túi nó rút ra trong khi tôi âu đã với nó.

Chiết tàu khỏi Phi-lanh-Lộ Khi ra khỏi quán thì Gia-Đạt đi vòng mà xuống bên. Nó không muốn cho ai biết nó đi đâu, và sau khi nó chắc rằng chả ai thấy nó, nó chạy lại cái thang sắt, dưới chỗ nó buộc chiếc thuyền.

Nó lật đi xuống và xô ra và hết sức chèo thẳng ra khơi.

Nó chẳng để sau nó lại có một chiếc thuyền khác đi hai người. Trời chng khấc càng tối, nó không thấy đặng chiếc thuyền nói theo bên nó, và bị mưa chng gió thổi làm cho khó lập tiếng chèo; mà Bình-khiết-Tùng và Bá-Bôn đã dự-phòng mà quân vãi trước.

Đi theo đầu đặng nửa giờ. Tức thì hai người mặt-thám nghe một tiếng kêu hiệu như chiếc thuyền chèo trước họ cách chừng 20 thước Bình-khiết-Tùng nói:

Chứng ta hãy đang ra, chắc thằng này hồ vào túi, mới hay thơ nó mất rồi. Bá-Bôn nói: Chắc nó trở lại quán Tống-da-Lợi. Rồi liền thoát thuyền ra mà tránh. Lúc ấy Gia-Đạt hay thơ đã mất, quay thuyền lại và nhắm phía bờ chèo về đờng biển: Hai người trình-thám cố gắng đến bờ một lượt với nó, mà ghé lại cách một đôi xa xa. Ngọn-Bình-khiết-Tùng nói: Thế sau còn Bá-Bôn ở đờng thuyền. Gia-Đạt trở lại quán thì phân nhiều khách đã về hết.

Lần này nó không cần thận như khi trước, nó man lại gần Chủ-quán và nó nói ít đến; Tống-da-Lợi nghe xanh mặt, và cả hai đều soi kiem dưới đất. Bình-khiết-Tùng ẩn ngoài một cánh cửa rình coi tự sự. Gia-Đạt lướt được cái thơ đã bèo n'êo, Tống-da-Lợi và nó hú hồn hú vía ngó nhau sống sống. Cả hai đều không nghĩ ngợi chi hết. Thì Bình-khiết-Tùng ở ngoài càng tin quyết, hết nghĩ ý kiến mình làm.

Gia-Đạt bỏ thơ vào túi, uống một ly quít-ky cho định tinh tâm thần và lia quán Tống-da-Lợi. Nó không đi quanh nữa. Chắc là nó gặp về. Sau khi từ về nó về nhà, nó liền xuống thuyền rồi ra xa giữa giòng và chèo rất mạnh, thì hai người trình-thám theo nó luôn luôn.

Mà chuyện này nó đi cũng không để gì hơn lần trước. Gió bắc thổi không ngừng, giòng hồ rất to, sóng hồ vôi vôi sao mặt nước đục. Người đi trước kẻ theo sau, đều nhọc sức vì lợng sóng.

Gia-Đạt chèo trót hai giờ, kẻ nghe một tiếng kêu hiệu, bay theo ngọn gió, linh như tiếng chuông rung, ruy như chuông người ta treo theo trái núi kẻ này mới đi bằng. Gia-Đạt liền đứng trên thuyền và thò tu-hít một tiếng.

Nghe có nhiều tiếng giòng vậy trả lời, đoạn một ngọn lửa leo-hèo đốt ở xa xa. Rồi kẻ tác. Gia-Đạt nhắm phía ngọn lửa ấy mà chèo. Ngọn lửa chói lại nhiều bận và người ta nghe kêu:

— Gia-Đạt, Gia-Đạt, phải mặt không? — Gia-Đạt, trả lời: Phải, tao đây, vai đang nhừ nhừ, mà tao khó bề tới nữa. Lại đây. Cách ít phút, Bình-khiết-Tùng nhờ một ánh sáng rồi nữa, mới hay thuyền mình lại rất gần một chiếc thuyền nhỏ kiểu dài.

Bị sóng to xao-nhiên mà Gia-Đạt cập tàu rất giỏi và leo lên bon tàu như một con mèo.

Hai người trình-thám muốn lái ghe chiếc tàu coi nó lên chi. Mà sự lại ghe đèn thỉnh linh, cái hại to của hai người đèn chằng chấy.

Khi ấy, một làn ánh sáng rọi ngay mặt nước. Dưới tàu có đốt một cái đèn ọi đèn-khí, rồi khắp, chấp chỏa cả trên lợng sóng.

— Bình-khiết-Tùng nói: đại hại! Mà thật quá vậy.

— Nghe tiếng trên tàu nói: Úa! há há-giạ gian tề. Hãy đợi một chút, thất-thứ!

— Bình-khiết-Tùng đáp: « Đây là thất-thứ! Và đây lại nói với Bà-Bôn rằng: — Trờ đi! Đã quên hồi đèn tình mang chúng ta rồi, mà ta quyết chằng đặng bọn nó. Tức thì bọn dưới tàu khi sự đảo soát, tiem kiem rất nghiêm nhặt. Và nhờ tập rành nghề cầm chèo, mà không chằng thoát khỏi tay đặng, theo cách chằng bao xa.

Lúc ấy hai người giông công đóm. (Còn nữa)

Tư-vị Pétrus Ký

Cuốn tư-vị Pétrus Ký Lang-già dịch ra quốc-âm, in lần thứ nhất đã hết lâu rồi. Bởi nhiều vì muốn mua mà không có, nên nhà-in Union in lần thứ 2: édition giúp ích cho trong xứ. Tuy giấy còn mất mặc lòng giá bán cũng không đổi từ mỗi cuốn sáu đồng (6\$00). Mà vì nào muốn mua thì học trước đây giờ, lại để cho giá hạ hơn năm các, là tra năm đồng rưỡi thôi.

Muốn mua cứ việc để gởi ngay cho: M. Nguyễn-văn-Của Directeur de l'imprimerie de l'Union, 165-167 — Rue Catinat Saigon.

LỢI RAO CÁN KÍP

Hội chánh Agence économique de l'Indochine ở tại 35 rue Tronchet Paris (8e).

Muốn hỏi thăm đều chi cứ đi nơi đó.

Đoàn thiên tiểu thuyết

Chuyện một nhâm xương hèn (Tiếp theo)

Anh ói! tuy là sự ấy nhà-nước có lệ cấm, nhưng nầy nơi quyền cao chức trọng có ngại chi mà không làm, vì thế mà đời đời thay trang xây nên tinh cảnh ngày nay. Thăm chừa anh! Nồi đến đó lại khóc: khóc rồi lại người khoanh tay nhìn ngời mộ mà thờ đài rồi nói thêm rằng: Đến năm 1914 nghiêm-đường tôi về làm quan lại Bộ; còn vợ áo của tôi cả ngày xưa lại để lại nhà quan. hừ trớ ói lằng. còn hai nhà (chi-phúc giao hữu) kia một nhà làm quan. ở Trường-an một nhà làm quan. ở tỉnh

Lúc bấy giờ tôi đi học ở trường. trong lớp học tôi có người bạn thân thiết, tên là Tô-tam-Lang. Đôi khi rành học gặp anh ta đem tôi về nhà, khi xem sách loại tập, về với cùng nhau, làm khi suốt đêm, mỗi ngày trong một cái việc sách riêng của anh ta ở khít bên nhà tư-thầy.

Một hôm tôi đến thăm anh ta, vừa anh ta đi vắng, tôi liền trở ra, đến giữa

sân, thấy đờng bụi thạch-độc có mấy đóa hoa Trà-mùi, nở tươi tắn như người con gái đẹp mình cười mà chào tôi; đứng chừa đứng lại ngoan thưng, lại thấy ở quanh đó mấy bụi tướng vôi vôi lấm sặc sỡ. Vì hoa ấy trông rất đẹp nên mấy hôm giả-sơ xây xen-kẻ với mấy hàng hồi-lan-khúc-lâm, xem hết hoa này đến hoa kia; lần lần bước đến một bụi hoa rất nhiều. Ham đứng xem, bỗng nghe có tiếng động, ánh lên thời thấy trong cửa sổ một bàn tay non như măng trắng như ngọc thò ra, đang kéo cánh cửa đóng lại. Sự nghĩ rằng đây là nơi quẻ các; lại nghĩ rằng mình vì hoa đem lỗi mà lạc vào, e hình thức, hiem, nghi chằng? Vội rón bước ra về.

Cách ba hôm sau, tôi đến mượn cuốn sách, lại phải lúc anh ta đi vắng; lấy tinh thần nên tôi vào bàn viết tìm lấy sách, ngồi ở xem. Một hồi, có người đẩy tờ giấy nhỏ đem khay nước trà mời tôi uống và nói với tôi rằng; xin cáo rón ngời chời, cậu tôi cũng sẽ về đây giờ.

Uống nũa ba chén, ngời trót vai giờ chằng thấy bạn, mới ra về. — Khi đứng dậy thấy về chén, trà nước, để quên ngay; vì ham xem sách, vô ý nên để bày lên trên mảnh giấy có vẽ phông kiến

thêu của ai để đó. Tự trách mình vô ý; ra về lòng những bài ngời.

Năm ba tháng về sau, nhân khi nhà nước mở cuộc Tombola để khuyến tiến (thập-phương đem giúp hội Hướng-đạo-ty); người có tiền kẻ có của đem góp vào làm phúc; rồi lại có bảy cuộc xổ số trong đó có thường những kẻ có lòng tốt đem góp vào hội ấy. Tôi thấy bốn số và góp bốn đồng bạc; sau khi xổ số thời phân tôi chỉ trúng được một cái khăn tay thêu: Khăn ấy bằng lụa, sắc trắng, chính giữa thêu một đôi Thìa-tàu đỏ (Lông nhạn kim cương) lơ lửng như trong một nhánh rong biển có một người nam đang chữ C. Bên có để bài thơ rằng:

Phận gái muốn vàng nặng chữ trinh, Gấm duyên cá nước ngăn cơn tình. An cần cậy mối tơ xanh thắm, Thờ đi dệt vãi nên tác-hiệp minh. Đờng ký tên là Tô-dân-Tuyệt. Tôi được khăn thời có làm kẻ đến xem, đến nói rằng: « Chàng duyên chưa để vào » nhưng tôi vốn không giải ra ý gì, chi biết quí vì thêu khéo, vẽ công, thơ hay chữ tốt. — Lấy con mắt của kẻ học-đại mà trân trọng như châu báu, đem về nhà gói kỹ lốt trên gói nôm, mới khi gặp cảnh gió mát mắt trắng trong lại đem

ra xem, mà mỗi khi xem lại khiến tôi tưởng đến đờng xa neo gào. Lại thấy như là ai đã đem sợi tơ mảnh buộc chừa mình mà giải vào cõi tình thiên hạ hải; — Bàng hoàng thôn thức không biết nói chi.

Ngày rằm tháng mười năm ấy, tôi đem đi lên chùa T.Đ. lễ phật và dâng hương, để luôn lên nhà thờ nhà. Vì chùa ấy có ông Cao-lãng viết tượng nghệ thuật, vì muốn đem cái tượng ấy đem đi bán thì coi có can hệ chi với mình không, nên liền mình hay lấy tượng những Sắm lễ vật đèn chầu; lễ phật rồi, vào nơi phượng-trưng hầu thấy, vào thấy một ông thầy già rụi, nhắm mắt chấp tay ngời ngời định trên tán bố-đoan. — Đợi bên có bạn sâu bảy người đàn bà con gái đứng quanh. Người nhà quỳ, kẻ hàng xóm đứng xếp xuống. Ông thầy già nói: « Ông đứ đứ trứ trứ, ông thầy này một việc lằng lằng như bươm. Tuy đang đờng chờ, vừa có tên đờng đờng vào bạch rằng, có bà lợn. lên hầu thấy, thấy một mắt, biểu mời vào; lên thấy một bộ gi phụng chừng 50 tuổi, cũng mọi người con gái chừng 18 tuổi, phụng tay điện đờ, cắt cách tay: tuấn, lại có hai con thị đứng hai quả ớt sen và đờng phên đem vào tay trước. (Còn nữa)

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỒI TRƯỚC CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông L. SOLIRÈNE, nhứt hạng bào-chê sư, kè nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chur quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng. CƯỜN ĐƯỢC-TÁNH LƯỢC-BIỆN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène, ngài sẽ gởi cho không.

Lời rao

Xin ghi nhớ rằng, muốn mua Sur-Phạm-Học-Khoa cho trẻ nhà rèn tập, khá gởi mua trước ngày 15 cuối chớ trì hoãn mà trễ.

Giá trọn năm và trọn số. 12\$00

GIÁ RIÊNG

Xấp cho lớp Đổng-khu 2 00

Xấp cho lớp Dự-bị. 2 00

Xấp cho lớp Sơ-học. 2 00

Người ở Saigon và Chợ-lớn được trả góp mỗi tháng là đồng trước 2\$00 rồi mỗi tháng góp 100\$ cho đến tất giá.

SANH-SANH Café Restaurant

Kính lời cho Lục-châu đặng rõ: nay tôi đã mở một cái tiệm bán cơm tây tại đường d'Adran số nhà 70 và 72, trong thị phòng rộng rãi, bàn ghế sạch sẽ, miếu nĩa, dao rọc đồ học học tinh anh, đồ ăn thiết là diệu ngọt rất vừa miệng mỗi người, người dọn lấy làm nhậm lễ và chịu theo ý mỗi người sai biểu, trên thì có đèn ánh sáng như ban ngày lại có quạt máy mát mẻ vô song lấy làm xứng đáng chớ cho qui ông, qui thầy, qui cô, qui Thiềm ăn ngồi, giá lại rẻ hơn các nơi, rượu thiết nhứt hạng và giá rẻ hơn hết.

Lại trên lầu có một cái phòng rộng, có đủ bàn ghế, văng ngựa sẵn sàng, để cho qui khách nào ăn trưa và nghỉ trưa rất tiện. Bồn-biêu lại cũng sẵn lòng cho qui

khách nào lại tiệm tôi ăn đủ 10 lần, thì ăn được một lần khỏi trả tiền.

Vậy xin qui ông, qui thầy, qui cô, qui Thiềm dời một góc tới tiệm tôi dùng bữa, tôi sẽ lòng tiếp rước và rất đội ơn.

Nay kính SANH-SANH.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẦN Michel NGUYỄN-HIỆP-HOÀ

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cặm-lai, trác, gỗ đống các món theo kiểu kim thời. Một tấm chàm-thạch, thành cửa hay không có mặt gỗ liền bốn kiểu. Một tấm chàm-thạch, thành cửa hay không có mặt gỗ liền, bốn trụ, một trụ. Bàn lều 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết. Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cửa hay chàm văng ba, hai, một, ván, ván. Qui ông muốn đặt xin gởi kiểu hay là đến tại nhà tôi lựa mua đồ cớ sẵn.

Lò Rượu Đông-dương

LỜI RAO

Hội nhà máy Langsa đặt rượu trong chi Đông-dương kính rao cho bà-tánh hay rằng: kể từ ngày 1^{er} Juillet 1919, nhà-máy rượu sẽ đứng bán rượu của lò đặt ra cho các quán bán ngày như vậy, lợi cho chủ quán, lợi cho người uống rượu vì rượu ngon mà giá lại nhẹ.

Hãng đã lập tiệm nhánh trữ bán trong châu-thành các tỉnh và trong các quận lớn thuộc Nam-kỳ và Cao-man.

Muốn hỏi điều chi, xin hãy đi noi tiệm số 2 và số 4, đường Lareynière, Chợ-lớn, hoặc nơi lò rượu Chợ-lớn, Bình-tây.

THƯƠNG TRƯỞNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỨ CÂY	BỀ HOÀNH VÀ TRƯỜNG		GIÁ THƯỚC CHUÔNG	
	CÂY CUA CHUÔNG	GỖ SỚC	GIÁ CÂY CHUÔNG	GIÁ GỖ SỚC KHÔNG VỎ
Cây dẻ làm bàn, ghế, cửa nhà v. v.	Sọc	635x635	0=45	25\$00
	Chàm-sò	"	0 45	32 60
	Đậu thừng	"	0 45	25 00
	Trúc	"		18 50

LOẠI CÂY TRÀM	BỀ TRƯỜNG	BỀ HOÀNH	TỜ 100	GIÁ
Cây cồng	1=60	TỜ=10 đến 0=12	100	5\$
"	2=00	"	100	7 "
"	2=50	"	100	9 "
"	3=00	Chờ lời bên Saigon 18\$	100	11 "
"	3=50	"	100	14 "
"	4=00	"	100	17 "
"	5=00	"	100	25 "

CÁC VẬT TRỞ LẠI	CÁM TÀ	GIÁ BẠC
Cải ló	Thước chường	1 50 tới 2 00
Cây trâm 0=45 tới 0=50	một tạ	0 80
Cây dẻ nhuộm vàng lợt	"	2 00
" đỏ	"	1 50
Gạch trần	một nghìn	35 00
Gạch Bắc-kỳ	"	130 00
Gạch Hồng-mạc	một ngàn	150 00
Gạch xi-măng	"	6 50
" có lỗ	"	3 50
" hông nhứt và hông nhì	"	6 50
Đầu khố	60 kil. 4	200 tới 300
" hông nhứt và hông nhì	"	20 " 30
Gạo-sả	"	Nominal
" Láo	"	"
Vải bột	"	0 95
Vải cực Bắc-kỳ	100 kil.	1 35
Sáp ong	60 kil. 4	70 " 85
Hộp ong	100 kil.	27 " 33
Dừa khô	68 kil.	8 00 " 10 00
" trần	"	10 00 " 11 00
Sừng	"	27 " 29
" nai	"	27 " 29
" không hột	60 kil. 400	47 " 49
" còn hột tây hạng	63 " 420	11 " 13
Tôm khô không vỏ, hạng nhứt	60 " 400	40 " 46
" hạng thường	"	25 " 35
Tôm khô còn vỏ	68 kil.	20 " 25
Vàng nhựt, số 1	60 " 400	130 " 150
" số 2	"	100 " 130

Tại nhà in "Imprimerie de l'Union" có bán si và bán lẻ các thứ thơ tưỡng và sách vở kè sau đây, vì nào muốn mua xin viết thơ cho M. Nguyễn-văn-Cửa, Directeur de l'Imprimerie de l'Union 157, Rue Calmette Saigon. Vì nào mua si thì sẽ có được tiền huê đồng.

1 Tam-quốc điển nghĩa de 1 à 3	Mỗi cuốn 0\$40	46 Vũ-bồ binh-nam de 1 à 5 t. 1	Mỗi cuốn 0\$25
2 Đại-sơng de 1 à 2	" 0 40	47 Sách dạy làm bánh	" 0 25
3 Phép-trang-lầu de 1 0\$20 à 2 0\$30	" 0 40	48 Bản đồ kiếm	" 0 30
4 / gủ-bồ binh-tây de 1 à 3	" 0 40	49 Bản đồ tranh	" 0 50
5 Địa-dâm de 1 à 12	" 0 30	50 Bài ca v. Nguyễn	" 0 30
6 Thuận-trị-quá-giang de 1 à 2	" 0 40	51 Kim-Vân-Kiều	" 1 00
7 Tây-dương de 1 à 2	" 0 40	Kim-Vân-Kiều (có hình)	" 2 00
8 Vương-vân-quông de 1 à 2	" 0 40	52 Chuyện đời xưa	" 0 50
9 Lang-đổ-công-de de 1 à 4	" 0 40	53 Ông-bà-tự-vi	" 0 60
10 Ông-trung-duyên de 1 à 4	" 0 40	54 Syllabaire annamite	" 0 40
11 Mai-thư-ngọc de 1 à 4	" 0 40	55 Văn-nghệ-văn-báp	" 0 30
12 Nhạc-phủ de 1 à 27	" 0 40	56 Kim-tây-khẩu-từ	" 1 20
13 Tiết-dinh-sang-chính-tây de 1 à 11	" 0 40	57 Thiệt-hành-dân-học	" 0 50
14 Tam-hy-nam-dương de 1 à 5	" 0 40	58 Tiểu-thiết-nghiệp	" 0 10
15 Truyện-đời-xưa	" 0 50	60 Vocabulaire français anglais et Annamite	" 0 10
16 Tam-tư-kinh	" 0 50	61 Vocabulaire français et Annamite	" 0 50
17 Văn-tiên	" 0 40	62 Petit atlas de la Cochinchine	" 1 00
18 Nam-kỳ-phong-tục de 1 à 3	" 0 25	63 Cours d'arab. de langue française	" 0 40
19 Sơ-công de 1 à 3	" 0 30	64 Nam-phong	" 0 25
20 Thiệp-khánh-chiến-bàn	" 0 40	65 Nam-ti	" 0 40
21 Nam-sử-hồn-nhơn de 1 à 2	" 0 40	66 Nam-ti	" 0 40
22 Lâm-sanh-xuân-nương	" 0 30	67 Nam-ti	" 0 40
23 Lâm-sanh-lâm-thoại	" 0 30	68 Nam-ti	" 0 40
24 Phụng-khẩu lý-đông	" 0 35	69 Nam-ti	" 0 40
25 Nhị-thập-tứ-hầu	" 0 35	70 Nam-ti	" 0 40
26 Vạn-huê-lưu de 1 à 6	" 0 40	71 Nam-ti	" 0 40
27 Trần-minh-khê-chuối	" 0 30	72 Nam-ti	" 0 40
28 Từ-dân-từ-thủ	" 0 30	73 Nam-ti	" 0 40
29 Thiệu-nương	" 0 30	74 Nam-ti	" 0 40
30 Thạch-sanh lý-thông	" 0 30	75 Nam-ti	" 0 40
31 Tuồng Tam-quốc quá-nghệ-quang	" 0 40	76 Nam-ti	" 0 40
32 Tuồng Tam-quốc Tam-cổ-thần-lư	" 0 45	77 Nam-ti	" 0 40
33 Tuồng 1 hoang-thần	" 0 40	78 Nam-ti	" 0 40
34 Kim-Vân-Kiều	" 0 30	79 Nam-ti	" 0 40
35 Kịch-phủ	" 0 25	80 Nam-ti	" 0 40
36 Trường-ngữ-thơ	" 0 35	81 Nam-ti	" 0 40
37 Tuồng Sen-hầu	" 0 30	82 Nam-ti	" 0 40
38 Câu hát gôp	" 0 30	83 Nam-ti	" 0 40
39 Hết huê tinh	" 0 25	84 Nam-ti	" 0 40
40 Tuồng Khôi-diện nhi-diện de 1 à 3	" 0 20	85 Nam-ti	" 0 40
41 Thơ cha mẹ dạy con de 1 à 2	" 0 25	86 Nam-ti	" 0 40
42 Trần-trá-hồn	" 0 30	87 Nam-ti	" 0 40
43 Giải-buôn	" 0 40	88 Nam-ti	" 0 40
44 Chiếu-quân-công-hộ	" 0 30	89 Nam-ti	" 0 40
45 Lang-châu-thơ	" 0 30		

PHARMACIE SHANGHAI

TRÔNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

M. TRIỆU-CƯƠNG, CHỦ NHƠN Ở ĐƯỜNG MARINS, SỐ 188 CHỢ LỚN VÀ Ở ĐƯỜNG BOULEVARD GALLIENI, SỐ 3 SAIGON

Bà Dược Phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhãn « Con Bướm-Bướm » làm tín, chừ vì vì có mua thuốc của tiệm tôi, háy nài chớ được cái nhãn « Con Bướm-Bướm » mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kéo làm thứ giả uống vào thêm hại;

Bà Dược Phòng có gói thuốc tại nhà M. THÁNH-KỶ-SƠN, ở đường Pellerin, số 23—Saigon, bán giùm y giá của tiệm tôi, chừ qui-vị ở Trung-Liên có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thư cho hay, sẵng lòng gửi cách Contre remboursement (Nghĩa là đem tiền mua thuốc mà lãnh thuốc). Còn tiền thì về thân chủ phải chịu.

SHANGHAI BỔ HUYẾT YẾN SƠ VÈ THẬN HOÀN

(Thuốc bổ thần tinh thần hiệu)

Theo đời Văn-minh này trong xã hội của Đông-bào ta từng có tiếng khen cho thuốc trị bệnh nhiều môn đã hay, lại lịch trị về cãng, và các Lương-y trong các nước cũng ăn chứng chắc cho ta phương thuốc Tr-thần này là một phương qui lạ trong việc trang đương, nếu bệnh các chứng thuốc Tr-thần rất nên để đất, theo thuốc này mà trị những là: Tâm-Thận bất giao sanh chứng chiêm bả Di-hình, nếu để lâu ngày đường Nước-quan hư xương móng hoại biến ra chứng Trê-khi đau-giải, dùng thường thuốc này thì trạng hóa cho mang môn, âm nơi thảo thì tức thì mạnh giới:

1—Huyết khí suy nhược, tinh thần hao kém, ăn uống không đặng, giao cấu không nổi, mộng-mi đi-tinh cũng là đờn bà lạnh nơi tử-cung, đờn-ông tinh huyết hư nhược nên mới chậm có con, dùng thuốc này cũng hiệu hơn hết, sức mạnh hơn tinh chất của các loài cá, và âm thận thì hơn sức Lộc-nhàng, thiết là bổ thần hạng nhất trong hoàn cầu:

2—Bàn hồng tho thấp, nhiệt sảng chứng lâu trẻ, ngũ lâm, mới thì đại giá, lâu thì hải hồi đờn điều, hay là bởi đau sang độc mà uống nhiều thứ thuốc hai độc, làm cho phat-ti-vị hao thần phũ, dùng đến thuốc này cũng nâng bồi bổ chơn nguơn, tiêu trừ các chứng bệnh:

3—Mỗi lưng mới gỏi, nhứt là xương cốt, đi đứng có đờn không vững vàng, các chứng thuốc về cuộc chơi bị quá độ khiến tinh-thần bóng rùng, dùng thuốc này trở nên mạnh mẽ;

4—Ti vi hư khí huyết hao kém, hay mệt hay mỗi đêm khuya, thường hay sảng bệnh bởi tích trữ nhiều, ăn uống không tiêu, dùng đến thuốc này nâng khai vị kiện tì châu thân an bử;

5—Đờn-bà con gái đường kinh nguyệt hư huyết kinh vàng dợt ngưng trị đờn khối huyết sắc bầm, sanh chứng xích đại ha, bạch đại ha, đờn kinh trồi sục không chừng, khi thì khi nhiều, nơi âm môn hư lạnh, dùng đến thuốc này rất hay có công;

6—Những người già cả, thân hư mang mới hoa kém hay đại đờn, xương cốt mỏi mề, dùng đến thuốc này rất có tinh bồi thần, đầu già tuổi cao cũng mau có con thiết là thuốc bổ thần rất nên công hiệu.

Như vì sao có mấy chứng đi kể như trên đây, thì mau dùng thuốc hoàn-này, trong một ngày sẽ thấy hiệu nghiệm chẳng sai, uống luôn cho đặng 3, 4 ngày, các bệnh đều hết, mà lại mạnh mẽ hơn xưa, thảo thể trạng kiện, như vậy ông già, bà-cá khi huyết kém suy, tinh thần hao kém, ăn uống không đặng, bình hoạn-tiền môn, như uống thuốc này cho thường, thì ăn uống mau tiêu, da thì mịn màng, thêm sức sống lâu, già trở trẻ trẻ, còn trẻ thêm sức mạnh, mau có con, thiết là một phương thuốc bổ-huyết rất hay rất qui trong hoàn-cầu.

Chừ qui vì có mua hãy nài cho đặng hiệu PHARMACIE SHANGHAI và cái nhãn « CON BƯỚM-BƯỚM » mới là thiệt thuốc của Bà Dược Phòng kẻo làm thì giả mao.

CÁCH DÙNG: Tối trước khi đi ngủ uống một hاون, uống với nước muối hay là nước trà, dùng luôn luôn đến khi chứng mất chừ thiết mạnh.

THIỆT GIÁ:

Mỗi hộp hai hoàn..... 1 \$ 00

NHÀ HÀNG Nam-Thuận-Phát

LÀ-VĂN-LÀ, KẾ NGHIỆP

Các đường Pellerin-Espagne số 23—SAIGON

Kính,

Mới vào-quan quý-khách thân mến đến nhà hàng tôi bằng tàu và dùng bữa trước là đặng và y qui của sau giúp tôi ăn việc.

Từ ngày vào kế nghiệp, tôi đi của sang ngai tiết và cấp độ mọi việc lại như mới. Chẳng những vật thực đồ mới đi vì, cách tiếp đãi qui-khách rất trọng bản.

Tôi lại có lập riêng một phòng, để khi có qui có qui họ vào nghỉ ngơi thân hoặc giải khát cho xứng đáng.

TRỊ BỆNH YEU PHẠP

(Concetta medicinas)



Chừ vì muốn cho trong nhà có một thứ rượu ăn uống trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, thì vì không đặng tiêu, thì hãy mua rượu Rượu maun là rượu thiên hạ rất không và lại rất ngon các thứ rượu rượu khác.

Hãy coi cho kỹ họ tên trên vỏ, hãy nài chớ phat, cái này có đờn nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén và

LỜI KHUYÊN

(Concett)

Chúng những là thuốc đến Đũa là thuốc tốt nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại dễ sử dụng thuốc này mới cần kỹ lưỡng, đến để không cần một chút nhưn nào trong đó, cần hút nó đi đúng không hề nhàn hoan. Bởi để trong chén lại ai mà biết là nước bình hoặc ai hay so đũa chứng này người ghen thuốc thường bị, thì khi mua thuốc đến Đũa mà hãy đờn thêm thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng xén và

BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE

TRUNG PHÁP THIẾT-NGHIỆP

AGAN HÀNG

ĐẠI-PHÁP NẮC ĐANH CÔNG

TY TẬP ĐỒN 45 TRIỆU QUAN

Hội trưởng quản lý: Ông André Berthelet — Chánh Tổng lý: Ông A. J. Perrotet

Chánh hội sở tại Paris, số 74 Boulevard Lazareo

Chánh hãng ngành tại Pékin (Bắc-kinh) tại Trung-quốc.

HÀNG NHẬN TẠI SHANGHAI, TIÊN-TÂN HONGKONG và SAIGON.

Có đại-thông-quan (Correspondants) khắp toàn cầu, nơi các xứ phi-ên-thanh.

Chủ hàng: TẠI PHÁP-quốc.—Société Générale pour développer le Commerce et l'industrie en France (Thương-mại-kỹ-nghệ ban bố đại công-ty).

Tại Luân-Đôn: Anglo-Siam Bank London County et Westminster Bank L.D.

Tại Niuen-am: New York City—M.M. Redmond et Co.

Hàng ngày tại Saigon.

8, quai de Belgique số 2, rue d'Adran

Tính toán các việc sổ sách nhà Đán.

Tính tiền (đủ thiếu) bằng phiếu cho vay bằng bạc đồng (piastres) từ hai tỷ 2/0.

Tính tiền (đủ thiếu) bằng tiền quan (francs) có thể thời lại bằng phiếu vay, hoặc cần rút bằng các thứ tiền tại Pháp-quốc, từ hai tỷ rưỡi (2 1/2 %).

Tính tiền, gửi vào Caisse d'Epargne (Kho Tiết-kiệm) hoặc bằng tiền quan (francs) hoặc bằng bạc đồng (piastres) để cách thức xin đờn tiền.

Gửi tiền, gửi vào Caisse d'Epargne (Kho Tiết-kiệm) hoặc bằng tiền quan (francs) hoặc bằng bạc đồng (piastres), về giá bạc và cách thu, xin đờn (thương ngh).

Trừ nợ thế có tiền đờn (Escompte) và lãnh đi nợ các giấy tờ về việc thương-mại. Sang gửi chi nư (traites), phiếu nư (chèques), hoặc sang gửi nư tại các xứ phi-ên-thanh.

Cho hay và thí hành các việc cho nhà buôn-nư (Bourse) ăn chung các nơi.

Cho mượn tiền trước mà phải thế chừ hàng hóa chúng là văn khế.

Tổng-lý A. BERTHÉLÉ.

Nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Nếu chừ vì muốn mua một cái nhà máy xay lúa theo kim thời và lại toàn hảo, chừ đặng 5-10-15-20-30-50 hay là 100 tấn cũng là hơn 100 tấn gạo trắng mỗi ngày (24 giờ).

Nếu chừ vì muốn bán tinh giả riêng đặng mà lập hoàn thành một cái nhà máy xay lúa, đủ nhà, nền đóc, ráp máy, cung chày đờn khi vận vận, nói tắt một điều nghĩa là chày đờn.

Nếu chừ vì muốn cách để trị tiền và thí hành cho gấp các việc của chừ vì sai khiến, thì nên đến tại hãng.

Bonnefoy & Cie

Đường d'Ormay mà suy tinh và hằng này sẽ chỉ các đờn cũn chừ, hoặc đờn coi kiến thí (bản đồ) đờn giả tiện.

Có nhiều giấy tờ làm bằng số, rằng chỉ có chừ cho nhiều chỗ thành tựu rồi.

Pháp-Việt Khách-lưu

(HÔTEL DE FRANCE)

Nº 157 Rue Catinat Saigon

HUỲNH HUỆ KÝ, QUẢN LÝ

Kính cùng qui ông qui bà rở, tôi là chủ tiệm ngũ Nam-hồng-Phát Saigon, nay thì cũng làm quản lý tiệm ngũ Pháp-việt Khách-lưu số 153-155 đường Catinat, tôi mới sửa lại cho vừa y qui ông và qui bà, phòng rộng mát, sạch sẽ, có đường sậy, van gỗ, nước trà và có chỗ tắm gội thông thả, xin qui ông qui bà hãy díp đi Saigon, ghé lại tiệm Pháp-việt Khách-lưu mà nghỉ, thì tôi sẵn lòng tiếp rước qui ông qui bà luôn luôn.

Giá tiền phòng

Ngoại hạng	24 giờ	1 \$ 60
Hạng nhứt	24	1 40
— nhì	24	1 20
— ba	24	1 00



CHU' HU' BÁ TÒN

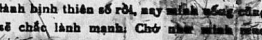
Dầu bột bạch huyết mà hư mà cũn hoặc bởi cơ khác mà mất mà ỉn, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gần hoặc thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ của mà trị mới đặng bệnh. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là trị bệnh mà lại là (tên tiền). Và lại thêm, ha người ta đi đờn thành bình thản số rồi, say mê nhàn nhàn sẽ chắc lành mạnh. Chừ này mình mua thuốc bổ mà uống, thì bệnh đi giống như, như mới phát tiên, tiền hết tật còn lấy làm vui vẻ. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bệnh này như sau đây, vì nó đi trị được bệnh hàng nghìn, hàng-lai, vàng vàng ỉn ỉn v. v. công là các bệnh liệt nhược thì mấy bệnh này sẽ không thể. Và lại thuốc này đi đờn, và lại mà mau lành bệnh.

PILULES PINK

(Bổ huyết tinh đờn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiền thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



PILULES FOSTER

Remede spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福越氏秘製保腎丸

人身之血三分鐘經過腎府

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內

腎府傳血中之清液而毒液在內



La Véritable Marque (Etiquette fausse.)

PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

quân-từ

hokhông, -đương

đặt rượu, nh rao cho, ngày 17 juillet, đưng bán, có quán, o chủ quán, yu vì rượu

nhữ bán, nh và trong, ky và Cao, hỷ do nơi, Lareynière, yu Chơ-lôn,

và bán, viết thư cho, Rue Catinat

Mỗi cuốn 0 20, 0 30, 0 40, 0 50, 0 60, 0 70, 0 80, 0 90, 1 00, 1 10, 1 20, 1 30, 1 40, 1 50, 1 60, 1 70, 1 80, 1 90, 2 00, 2 10, 2 20, 2 30, 2 40, 2 50, 2 60, 2 70, 2 80, 2 90, 3 00, 3 10, 3 20, 3 30, 3 40, 3 50, 3 60, 3 70, 3 80, 3 90, 4 00, 4 10, 4 20, 4 30, 4 40, 4 50, 4 60, 4 70, 4 80, 4 90, 5 00, 5 10, 5 20, 5 30, 5 40, 5 50, 5 60, 5 70, 5 80, 5 90, 6 00, 6 10, 6 20, 6 30, 6 40, 6 50, 6 60, 6 70, 6 80, 6 90, 7 00, 7 10, 7 20, 7 30, 7 40, 7 50, 7 60, 7 70, 7 80, 7 90, 8 00, 8 10, 8 20, 8 30, 8 40, 8 50, 8 60, 8 70, 8 80, 8 90, 9 00, 9 10, 9 20, 9 30, 9 40, 9 50, 9 60, 9 70, 9 80, 9 90, 1 000

IA-BONG MAT-XAY
ĐEN

Và làm rõ hơn

Hiệu con Rồng

HAI-VINH Công-ty
HANG ANNAM
30 Rue Lefebvre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS



SOCIÉTÉ DES TABACS DE L'INDOCHINE

(Đông - dương Yên điệp Công - ty)

Tư-bản 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại PARIS

Sở Cai-trị và công-xưởng tại HANOI

Đền-diện trông
thuộc là tại **KIM-XUYỀN và VĂN-KHÉ**

Hiện có những thứ sau này gửi bán trong các hiệu :

**XI-GÀ.
NINA.**

Thuộc chưa vận :

COQ (Con gà)

vân vân

Và thế thuốc lá vân, chiếu khách, hiệu

PAGODE (Cái chùa)

Thuộc vân :

FAVORITES.

MÉTROPOLES

KHOẢN CHẤT THỦY
(Nước uống trong thành)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán ngay tại đây | Trị bệnh đau thần kinh đau lưng, đau đầu, bệnh Phế-thũng-lâm-bình (kể) — Đau máy chủ liệt-lỵ

VICHY GRANDE-GRILLE | Trị bệnh đau gan và bệnh dạ dày

VICHY HOPITAL | Trị bệnh thương hàn, trường nhiệt

Mọi nơi chứng cứ giá mua thì mua phải chỉ cho trông thấy nước n. minh muốn uống

VICHY-ÉTAT BIỂU TÊ

DEL VICHY-ÉTAT | là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT | mỗi hộp 30 viên rửa uống chừng 2,3 tuần thì sẽ tiêu bớt.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT | dùng để cho mình đẹp nước xít (Môi-khi-chất)

Cách làm mau tế tiên

Viết thư cho Hãng Annam, Hô-vinh Công ty, 146 bis Rue Lefebvre, biểu gởi contre-remboursement (cách tiền trao của lính nơi nhà đây theo) một hộp một trăm ve dầu Essence de menthe, hiệu Lô-Tiên, 161 nhất trong cõi Đông dương, giá là mười lăm đồng (15 \$ 00) mà thôi. Về bán lẻ lại cho trong vòng quen lớn mặt ve hai cật (0 \$ 20) — mỗi ve lời 5 xu, một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Bán một hộp lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc!

Viết thư đi, đừng bỏ qua dịp làm tế tiên, uống làm. Bằng đầu lời ít mà lợi nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu!

Chớ không! Hãy coi cho kỹ. — Kể từ ngày nay một trăm người nào gửi thư đến mà mua dầu trước, Hãng Annam Hô-vinh Công ty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xibông mặt xây thiết, hiệu ngựa một sừng. (La Licorne), 161 nhất trong cõi Đông Dương hay là một ve dầu thơm Essence pour Lotion : Eau de Cologne, Quinine, soix coupé để làm để một lít các thứ dầu thơm ấy, thì thích ai muốn thử nào cũng được!

Hãy viết thư mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm tế tiên uống làm :
Hãng Annam, Hô-vinh & C.
146 bis Rue Lefebvre Saigon
Kính đôn.

GRAVURE

SUR MÉTAUX ET MARBRES



**TIỆM KHẮC CON DẤU
CORDONNERIE — CHAPELLERIE**
Tonkinoise

TIỆM ĐÓNG GIÀY

Tôi mới lập thêm một Tiệm đóng giày và bán nón theo kiểu Langea tốt có commandé đủ các mẫu da, chũn qui và muốn dùng xin cứ gửi thư cho tôi mà lấy mẫu da và bả kỹ (Catalogue) mà coi kiểu có giá cả hẳn hoi.

• Vì nào muốn mua si sẽ có giá riêng xin viết thư (thương nghị).

NGUYỄN-CHÍ-HÒA,
87 Rue Catinet, Saigon.

PHẢI ĐƯƠNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y Guizot lấy làm thần diệu trong những bệnh HƯ PHẪU, đau trong tim, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HO ĐÀI, BỆNH CƯỜI, GHÈ CHÓC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rõ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh géc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đăm nào mà không có đến by tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÒ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ
như cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guille.

Cách chỉ trở thuốc này là như: PAUL GAGE PILLS, một hộp bao chỉ 7 viên, ở đây: PHARMACIE ST GERMAIN, môn bài số 8, 7 rue de Valenciennes PARIS.

VÀ TRONG ĐƯỢC PHÒNG ĐUỐC BỔ XỔ

CÓ MỘT MINH NHA NAY CỎ TUYÊN
THAY MẶT CỎ HỒ ĐỨC SÙNG VÀ LÀN XE MÂY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

MARY F. NICHEL, CAFFORT Successeur ở đường Catinet 50/56 SAIGON

Có Bán ĐỒNG đủ thể và đủ kiểu. BÌ THUỐC, ĐÀM, XE-MÂY, ĐỒNG-HỒ và ĐỒ NỮ-TRANG. ĐỒ cả thì lại gửi.

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin gửi thư như vậy :
M. F. NICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinet. — SAIGON.

*Certifié le triage à
Noble deux cent cinquante ex.
Saigon le 29/3/19*

Saigon — Imn' de l'Union
L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỬ